

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**  
( Thời gian thực hiện: 6 tuần từ 17/2/-28/3/2025)

| Mục tiêu giáo dục               |                                                                            | Nội dung giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Hoạt động giáo dục                                                                    | Điều chỉnh ,bổ sung |
|---------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| TT                              | Mục tiêu                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                       |                     |
| 1. Lĩnh vực phát triển thể chất |                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                       |                     |
| * Phát triển vận động           |                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                       |                     |
| 1                               | Trẻ thực hiện đầy đủ, đúng nhịp nhàng các động tác thể dục theo hiệu lệnh. | - - Hô hấp: Gà gáy, thổi bóng bay, còi tàu...<br>- Tay:<br>+ Đưa 2 tay lên cao, ra trước; sang 2 bên;<br>+ Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân; Hai tay đánh xoay tròn trước ngực;<br>- Lưng, bụng, lườn:<br>+ Ngửa ng. ra sau kết hợp tay giơ lên cao; chân bước sang phải sang trái.<br>+ Quay người sang trái, sang phải; kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải sang trái.<br>+ Nghiêng người sang 2 bên; kết hợp tay chống hông chân bước sang phải sang trái.<br>- Chân:<br>+ Đưa chân ra trước, đưa sang ngang, đưa ra sau;<br>+ Nhảy lên , đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về phía sau. | - Các bài thể dục sáng<br>- Các bài tập phát triển chung giờ thể dục (hoạt động học). |                     |
|                                 | - Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi vận động( đi                          | - Đi trên dây( dây đặt trên sàn)<br><br>- Đi trên ván kê dốc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | HĐH: + Đi trên ván kê dốc                                                             |                     |

|   |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 2 | khuyu gối , đi trên dây, đi trên ván dốc...                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
| 3 | - Trẻ kiểm soát được vận động đi / chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh .                                                                                                            | - Đi, nổi bàn chân tiến lùi                                                                                                                                                                                         | HDH: Đi, nổi bàn chân tiến lùi                                                                                                                                                                                                                                                |  |
| 4 | Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Đập- bắt, ném bóng; ném xa; ném trúng đích...                                                                                                        | + Ném xa bằng 2 tay                                                                                                                                                                                                 | HDH:<br>+ Ném xa bằng 2 tay<br>TC: Ném còn, chuyền bóng.                                                                                                                                                                                                                      |  |
| 5 | - Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: bò, trườn, trèo, bật, nhảy                                                                                                             | - Bật tách, khép chân qua 7 ô<br>- Bò đích dắc qua 7 điểm, ném xa bằng 2 tay.                                                                                                                                       | HDH:<br>+ Bật tách khép chân qua 7 ô<br>+ Bò đích dắc qua 7 điểm, ném xa bằng 2 tay.                                                                                                                                                                                          |  |
| 7 | - Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động: Vẽ hình và sao chép các chữ cái chữ số. Cắt; xếp chồng; ghép và dán hình đã cắt theo mẫu; Cài quai | - Lắp ráp<br>- Xé, cắt đường vòng cung.<br>- Tô, đồ theo nét.<br>- Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.<br>- Cài, cởi cúc, kéo khóa ( phéc mơ tuya ), khâu, luồn, buộc dây.<br>- Xếp chồng 12- 15 khối theo mẫu | Các bài tập phát vận động tinh<br>- Hoạt động góc: Chơi các trò chơi lắp ráp xây dựng trang trại chăn nuôi.<br>- Góc nghệ thuật: Vẽ các hình đơn giản tạo thành các con vật...sao chép các chữ cái đã học và sao chép tên mình, sao chép các chữ trên mảng tường trong lớp... |  |

|                                          |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                          | dép, kéo khóa (phéc mơ tuya)                                                                                                                                 |                                                                                                                                                               | - Góc kỹ năng sống:<br>Thực hành các kỹ năng buộc dây dày, tự mặc quần áo, chải tóc...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| <i>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i> |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
| 8                                        | Trẻ biết lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm:<br>- Thực phẩm giàu chất đạm: Thịt, cá....<br>- Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng rau quả | Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm.                                                                                     | Tham quan nhà bếp, quan sát các bác cấp dưỡng chế biến thức ăn<br>- Chơi trò chơi nấu ăn, biết làm một số thực phẩm, món ăn đơn giản, chọn thực phẩm theo yêu cầu.<br><b>-HĐC: Trò chuyện về thức ăn (T72, sách HDTHCT 5-6t)</b>                                                                                                                                                                         |  |
| 9                                        | - Trẻ nói được tên, một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán kho; gạo có thể nấu cháo.....        | - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất.<br>- Làm quen một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống. | HĐH: Một số vật nuôi trong gia đình, một số ĐV sống dưới nước.<br>HĐC: Trò chuyện về cách chế biến một số món ăn từ gia cầm.<br>Trò chuyện về ăn uống thế nào cho đủ chất dinh dưỡng, các món ăn từ động vật<br>- HĐG:<br>+ Góc phân vai: Gia đình, bán hàng<br>+ TH: Tô màu, vẽ, nặn, cắt dán món ăn các biến từ động vật<br>- Giờ ăn: Giới thiệu cho trẻ biết tên gọi và được ăn các món ăn hàng ngày. |  |
|                                          | - Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi                                                                                                               | - Biết được nguy cơ không an toàn trong khi ăn uống (Thức ăn ôi thiu, có mùi                                                                                  | HĐH: Một số con vật nuôi trong gia đình ( gia cầm, gia súc)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                              |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 17 | <p>ăn uống và phòng tránh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết: cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc, sặc....</li> <li>- Biết không tự ý dùng thuốc .</li> <li>- Biết: ăn thức ăn có mùi ôi, ăn lá, quả là dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê thuốc lá....không tốt cho sức khỏe.</li> </ul> | <p>hôi, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc...)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không uống nhiều loại nước có ga, bánh kẹo ngọt</li> <li>- Không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe</li> </ul> | <p>Mọi lúc: Trò chuyện về các thực phẩm có hại cho sức khỏe, xem băng hình nhận biết những thực phẩm cần tránh.</p> <p>Trò chuyện về việc ăn uống phải có sự cân bằng giữa các chất, ăn nhiều rau quả xanh không nên ăn nhiều chất béo, thịt động vật...</p> |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

### \* Khám phá khoa học

|    |                                                              |                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |  |
|----|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 20 | <p>Trẻ tò mò, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, lợi ích và tác hại đối với con người.</li> <li>- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật.</li> <li>- Cách bảo vệ nguồn nước</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐH: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tìm hiểu một số con vật nuôi trong gia đình thuộc nhóm gia cầm</li> <li>+ Tìm hiểu một số con vật nuôi trong gia đình thuộc nhóm gia súc</li> <li>+ Một số con vật sống trong rừng</li> <li>+ Một số con côn trùng</li> <li>+ Một số loại động vật sống dưới nước.</li> </ul> </li> <li>- HĐNT: Giáo dục trẻ cách chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi, động vật hoang dã</li> <li>Cách bảo vệ nguồn nước sạch</li> </ul> |  |
|    | <p>- Trẻ có thể phối hợp các giác quan,</p>                  | <p>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật.</p>                                                                                                                                                      | <p>HĐH+ Tìm hiểu một số con vật nuôi trong gia</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |

|    |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                   |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 21 | xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả...và thảo luận về đặc điểm của đối tượng..... | - Đặc điểm sống và ích lợi của các loại động vật, phân loại theo 2-3 dấu hiệu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | đình nhóm gia cầm<br>+ Tìm hiểu một số con vật nuôi trong gia đình nhóm gia súc<br>+ Một số con vật sống trong rừng<br>+ Một số con côn trùng<br>+ Một số loại động vật sống dưới nước.<br>- Góc tạo hình: Tô màu, vẽ, nặn, xé dán một số con vật |  |
| 22 | Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng các cách khác nhau                                                                                          | - Quan sát và phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | HĐH+ Tìm hiểu một số con vật nuôi trong gia đình nhóm gia cầm<br>+ Tìm hiểu một số con vật nuôi trong gia đình nhóm gia súc<br>+ Một số con vật sống trong rừng<br>+ Một số con côn trùng<br>+ Một số loại động vật sống dưới nước                |  |
| 24 | Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau                                                                                       | - Tổ chức cho trẻ quan sát, thảo luận, gọi tên so sánh về sự giống và khác nhau như tiếng kêu, cấu tạo bên ngoài, vận động, thức ăn, cách kiếm ăn rõ nét giữ một số con vật nuôi trong gia đình, trong rừng, dưới nước, một số loại côn trùng.<br>- Cho trẻ phân loại các con vật theo 2 – 3 dấu hiệu, quan sát phỏng đoán suy luận một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với môi trường | HĐH+ Tìm hiểu một số con vật nuôi trong gia đình nhóm gia cầm<br>+ Tìm hiểu một số con vật nuôi trong gia đình nhóm gia súc<br>+ Một số con vật sống trong rừng<br>+ Một số con côn trùng<br>+ Một số loại động vật sống dưới nước.               |  |

|    |                                                                                                                                  |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                                                                                                                  | <p>sống, vận động và cách kiếm ăn của các con vật.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ cho các con vật ăn, uống, quan sát và thảo luận.</p>                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
| 26 | <p>Trẻ biết giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau</p>                                                               | <p>-Xử lý tính huống bằng các cách khác nhau</p>                                                                                                         | <p>+ Hoạt động ngoài trời</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về các sự vật, hiện tượng xung quanh như: một số ích lợi của nước đối với con người, cây cối, động vật... Một số nguyên nhân gây ô nhiễm nước, cách giữ gìn và bảo vệ nguồn nước.</p> <p><b>+ Bài tập tình huống</b></p> <p>- Dạy trẻ dự báo được kết quả của một hành động nào đó nhờ suy luận (Vi bạn B chạy nhanh quá nên xô vào bạn C bị ngã...)</p> <p>- Giải thích bằng mẫu câu “Tại....Vì....Nên”</p> |  |
| 27 | <p>Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm giống, khác nhau của các đối tượng quan sát và thể hiện sự hiểu biết về các đối tượng</p> | <p>- Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự giống và khác nhau của các con vật nhóm gia cầm, nhóm gia súc</p> <p>- Phân loại động vật theo 2-3 dấu hiệu</p> | <p>HĐH: + Tìm hiểu về một số con vật nuôi trong gia đình nhóm gia cầm</p> <p>+ Tìm hiểu về một số con vật nuôi trong gia đình nhóm gia súc</p> <p>Góc tạo hình : tô màu</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |

|    |                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | bằng các cách khác nhau                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | con vật gia cầm, con vật nhóm gia súc<br>Trò chơi: Những con vật nào, tìm những con vật cùng nhóm, thêm con nào                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |
| 28 | Trẻ thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.... | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề Gia đình, trường học, bệnh viện...; mô phỏng vận động/di chuyển/dáng điệu các con vật.</li> <li>- Hát các bài hát về cây, con vật, mưa, bầu trời, mặt trăng, mặt trời, trái đất...</li> <li>- Vẽ, xé, dán, nặn các con vật, cây, mưa, bầu trời, mặt trăng, mặt trời, trái đất...</li> </ul> | <p><b>+ Trò chơi học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi chọn lô tô, tô màu, vẽ, nặn, ghép hình, cắt dán phân loại một số đồ dùng, cây, con vật... theo 1, 2 dấu hiệu.</li> <li>- Hát các bài hát nói con vật</li> </ul> <p><b>+ Hoạt động học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể hiện các bài vẽ nặn, xé dán về: Các con vật, các loại côn trùng...</li> <li>- Hát các bài hát về con vật</li> </ul> <p><b>+ Hoạt động ngoài trời</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành chăm sóc và bảo vệ con vật, cây cối</li> </ul> <p><b>+ Hoạt động góc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chơi các trò chơi phân vai: Gia đình, bác sỹ, bán hàng, xây dựng...</li> <li>- Phân loại, sắp xếp các đồ dùng, đồ chơi trong lớp.</li> </ul> |  |

|                                        |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |
|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <b>* Làm quen với toán</b>             |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |
| 31                                     | <p>Trẻ có thể nhận biết các số từ 5 đến 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. Nhận biết các con số sử dụng trong cuộc sống hàng ngày</p>  | <p>- Các chữ số số lượng và số thứ tự trong phạm vi 9</p> <p>+ Ôn nhóm số lượng 1- 9, chữ số 1-9</p> <p>+ Đếm, nhận biết nhóm con vật có số lượng 9</p>                          | <p>+ Góc toán: Tạo nhóm các con vật có số lượng 9, đếm các con vật có số lượng là 9</p> <p>+ Góc tạo hình: Tô màu nhóm các con vật có số lượng là 9</p> <p>Giờ đón, trả trẻ: Chơi với đồ chơi có số lượng 1-9, tạo nhóm 1-9</p> <p>HĐ chiều: Làm album các con vật có số lượng 9</p> |  |
| 32                                     | <p>- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm</p> <p>- Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau</p> | <p>- Gộp tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm</p> <p>+ Tách, gộp nhóm có số lượng 9 thành 2 phần</p> <p>- Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.</p> | <p>- HĐH:</p> <p>+ Tách gộp nhóm có 9 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn</p> <p>HĐC: Tách nhóm có 9 đối tượng thành 3 nhóm</p> <p>+ HĐG: tạo nhóm các con vật có số lượng 9</p>                                                                                                          |  |
| 37                                     | <p>Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn</p>                                                                   | <p>Xác định vị trí của đồ vật( phía trước- phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải- phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác, với 1 vật nào đó làm chuẩn.</p>              | <p>HĐH: Xác định phía trên phía dưới, phía trước, phía sau của đối tượng khác.</p>                                                                                                                                                                                                   |  |
| <b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b> |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |
| <b>* Nghe</b>                          |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |



|    |                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 46 | <p>Trẻ hiểu được nghĩa một số từ khái quát: động vật, Gia cầm, gia súc, động vật sống dưới nước, đv sống trong rừng...</p>                     | <p>- Hiểu các từ khái quát: : động vật, con vật trong gia đình, côn trùng, động vật dưới nước....</p> <p>- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.</p> <p>- Nghe các bài hát bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.</p>        | <p>HĐH:</p> <p>+ Tìm hiểu 1 số con vật nuôi trong gia đình (gia cầm)</p> <p>+ Tìm hiểu 1 số con vật nuôi trong gia đình (gia súc)</p> <p>+ Tìm hiểu 1 số con vật sống trong rừng</p> <p>+ Tìm hiểu 1 số sống dưới nước.</p> <p>- Kể chuyện : Dê đen và dê trắng, Sự lớn lên của chú gà trống.</p> <p>Thơ : Đom đóm</p>                                                                                                                                                                                                     |  |
| 49 | <p>Nghe và nhắc lại được từ chỉ số từ 1 đến 10, một số từ, cụm từ chỉ sự vật, hiện tượng, hành động quen thuộc với lứa tuổi bằng tiếng anh</p> | <p>Nghe và phát âm lại các số từ 1-10 bằng tiếng anh như :1-one; 2- two; 3- three; 4- four;5- five; 6- six; - 7- seven; 8- eight; 9- nine; -10—ten.</p> <p>- Tên các con vật bé biết bằng tiếng Anh:con chó:dog,con mèo:cat,con gà:chicken...</p> <p>- Đếm số 1-10 bằng tiếng Anh</p> | <p>HĐH: Tách gộp nhóm có 9 đối tượng thành 2 phần theo các cách ( đọc các số 1-9 bằng tiếng anh)</p> <p>KPKH:Một số động vật</p> <p>+ Tìm hiểu một số con vật sống dưới nước</p> <p>+ Tìm hiểu về một số con côn trùng</p> <p>+ Tìm hiểu về một số con vật sống trong rừng</p> <p>+ Tìm hiểu một số con vật nuôi trong gia đình thuộc nhóm gia súc</p> <p>+ Tìm hiểu một số con vật nuôi trong gia đình thuộc nhóm gia cầm</p> <p>Tên các con vật bé biết bằng tiếng Anh:con chó:dog,con mèo:cat,con gà:chicken,tiger,</p> |  |

|              |                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|              |                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | bird,pig...<br>Đếm các con vật có số lượng 9 bằng tiếng anh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| 52           | Trẻ nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi bằng tiếng anh | Nghe được từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi trong phạm vi khoảng 100 từ, cụm từ;<br>Phân biệt và kể tên các màu sắc bằng tiếng Anh như màu đỏ:red, màu vàng: yellow, màu xanh: green, màu nâu: brow,màu đen : black, màu trắng:white<br>- Tên một số con vật bằng tiếng Anh..... | + KPKH: Một số động vật<br>+ Tìm hiểu một số con vật sống dưới nước<br>+ Tìm hiểu về một số con côn trùng<br>+ Tìm hiểu về một số con vật sống trong rừng<br>+ Tìm hiểu một số con vật nuôi trong gia đình thuộc nhóm gia súc<br>+ Tìm hiểu một số con vật nuôi trong gia đình thuộc nhóm gia cầm<br>Tên các con vật bé biết bằng tiếng Anh:con chó:dog,con mèo:cat,con gà:chicken ,tiger, bird,pig... |  |
| <i>* Nói</i> |                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
| 57           | Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...                                                                                                               | - Nghe các bài hát bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về các con vật<br>- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.<br>+ Làng chim, con vôi con voi, con cua tám càng hai càng<br>+ Công cha...Chim trời ai...                                                                                                              | HĐC: Thơ “Đom đóm” : Đọc đồng dao về các con vật<br>+Làng chim, con vôi con voi, con cua tám càng hai càng<br>+ Giải câu đố về các con vật                                                                                                                                                                                                                                                             |  |
|              | Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay đổi                                                                                                           | - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc về con vật                                                                                                                                                                                                                                                                                        | HĐH:+ Truyện: dê đen dê trắng<br>+ Truyện Sự lớn lên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |

|    |                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                 |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 58 | tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện; Trẻ đóng vai của nhân vật trong truyện                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự:</li> <li>+ Giọng hát chim sơn ca</li> <li>+ Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh: Sự lớn lên của gà trống, giọt nước tí xíu</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | của gà trống<br>+ Giọng hát chim sơn ca<br>- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh: Sự lớn lên của gà trống.                                                                        |  |
| 60 | Trẻ có thể nhắc lại được, nói được từ chỉ người, đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc lại, nói từ chỉ người, tên đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản, quen thuộc trong phạm vi khoảng 100 từ, cụm từ;</li> <li>- Phát âm tương đối rõ ràng các từ đơn lẻ, cụm từ và một số mẫu câu quen thuộc trong phạm vi từ vựng được làm quen;</li> <li>- Trả lời bằng cử chỉ, hành động, 1-3 từ hoặc một số mẫu câu đơn giản, quen thuộc khi được hỏi về khả năng và sở thích;</li> <li>- Phản hồi bằng cử chỉ, hành động hoặc trả lời ngắn trong một số tình huống giao tiếp đơn giản, quen thuộc khác.</li> </ul> | HĐ chiều :giờ làm quen với tiếng anh<br>- Mọi lúc mọi nơi: Trẻ nghe và giao tiếp với người đối diện bằng những câu thoại đơn giản như : bạn có khỏe không, hôm nay bạn thế nào? |  |

*\* Làm quen với việc đọc, viết*

|    |                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 61 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết chọn sách để ‘đọc’ và xem</li> <li>- Biết cách ‘đọc sách’ từ trái sang phải từ trên xuống dưới từ đầu sách đến cuối sách.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm quen với cách đọc tiếng việt: Hướng đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. Phân biệt phần mở đầu và kết thúc của sách.</li> <li>- Thích tham gia vào hoạt động nghe cô đọc sách, hỏi người lớn hoặc bạn bè những chữ chưa biết.</li> <li>- Làm quen với cách đọc tiếng việt</li> <li>+ Hướng đọc viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới</li> <li>+ Đọc, ngắt nghỉ sau các dấu</li> <li>- Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách</li> <li>- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.</li> <li>- Giữ gìn bảo vệ sách.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HDG:</li> <li>+ Thư viện: Xem tranh ảnh, đặc điểm, cấu tạo, nơi sinh sống của một số con vật, các món ăn chế biến từ động vật.</li> <li>Nghe cô đọc các câu chuyện về con vật.</li> <li>+ Toán: Thực hiện vở bé LQVT( cách mở sách, xem và nói được hình ảnh trong tranh).</li> <li>- Hướng dẫn trẻ cách giữ gìn và bảo vệ sách.</li> </ul> |  |
| 63 | Trẻ nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng tiếng việt                                                                                                                          | Nhận dạng các chữ cái: I, t, c                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HDH: Làm quen chữ cái I, t, c</li> <li>- Vệ sinh:</li> <li>+ Nhận biết ký hiệu riêng như: Cốc, tủ, khăn của trẻ.</li> <li>+ Biết được tên, ký hiệu xung quanh sân trường, tên các góc chơi trong lớp...</li> <li><b>+HĐC: Ai tìm đúng chữ cái (T 129 Sách HDTHCT5-6t)</b></li> </ul>                                                        |  |
| 64 | Trẻ tô, đồ nét chữ, sao chép một số kí hiệu,                                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.</li> <li>- Làm quen cách viết tiếng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>HDH: Tập tô, đồ chữ cái I, t, c</li> <li>Góc chữ cái: Tô màu</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                       |  |

|                                       |                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                       | chữ cái, tên của mình                                                     | Việt: Hướng viết của các nét chữ; Viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.                                                                                                                                                              | chữ cái I, t, c, b, d, đ, l, m, n                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 66                                    | Trẻ biết tô màu được một số nét, chữ cái tiếng Anh.                       | Tập tô màu một số nét, chữ cái, từ tiếng Anh quen thuộc.                                                                                                                                                                                             | Góc chữ cái: Tô màu các nét chữ cái tiếng anh: I, t, c, b, d, đ, l, m, n                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| <b>4. Phát triển tình cảm và KNXH</b> |                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
| 73                                    | Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức lao động tập thể nhặt lá quét dọn lớp học, nhổ cỏ, tưới cây...</li> <li>- Giúp cô xếp bàn, ghế, gấp chăn</li> <li>- Rèn luyện kỹ năng học tập theo nhóm thông qua các trò chơi tiếng anh</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức lao động tập thể nhặt lá quét dọn lớp học, nhổ cỏ, tưới cây...</li> <li>- Giúp cô xếp bàn, ghế, gấp chăn</li> <li>- HĐH: Rèn luyện kỹ năng học tập theo nhóm thông qua các trò chơi tiếng anh</li> </ul>                                                                                                                                                                             |  |
| 75                                    | Trẻ biết biểu lộ cảm xúc : vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên xấu hổ | -Biết cách biểu lộ cảm xúc vui, buồn, tức giận và bày tỏ cảm xúc đó phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác                                                                                                                                    | <p>Trò chuyện, thảo luận, tạo tình huống, bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện về các loại cảm xúc khác nhau trong kinh nghiệm của trẻ. Tạo cho trẻ cơ hội chia sẻ để nói về cảm xúc của mình với người lớn và các bạn.</li> <li>- Tạo các tình huống để chia sẻ an ủi những người xung quanh</li> </ul> |  |
| 82                                    | Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn( dùng                           | - Tôn trọng hợp tác chấp nhận                                                                                                                                                                                                                        | HĐG, Trò chơi tập thể: Thỏa thuận vai chơi, tôn trọng ý kiến của                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |

|    |                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn.                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                   | bạn cùng nhóm chơi, chấp nhận kết quả chơi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 83 | <p>Trẻ thích chăm sóc cây, con vật; bỏ rác vào đúng nơi quy định; Biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường; Biết tiết kiệm trong sinh hoạt</p>                     | <p>- Giữ gìn vệ sinh môi trường<br/>- Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối<br/>- Tiết kiệm điện, nước</p>                                                                                          | <p>- HĐH, HĐNT: Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ con vật nuôi và cây xanh, hoa, rau...<br/>+ Nhật lá rụng, rác bỏ vào thùng.<br/>- Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cây, gieo hạt...<br/>Trò chuyện trong giờ đón, trả trẻ: Biết chăm sóc bảo vệ vật nuôi và động vật hoang dã. Những hành vi nào được coi là “xấu” như giết hại động vật được bảo tồn...</p> |  |
| 84 | <p>- <b>Hứng thú trong các hoạt động làm quen với tiếng Anh.</b><br/>Trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp bằng tiếng anh<br/>Thích tìm hiểu khám phá các nền văn hóa khác</p> | <p>- <b>Có hứng thú với tiếng Anh và tích cực tham gia các hoạt động làm quen với tiếng Anh ( trò chơi, các hoạt động giao lưu..)</b><br/><b>Mạnh dạn tự tin bày tỏ ý kiến bằng tiếng anh</b></p> | <p>- Đón, trả trẻ: Xem băng hình hưởng ứng theo các bài hát trò chơi tiếng anh<br/>HĐC: Giờ làm quen với tiếng anh<br/>Mọi lúc mọi nơi: giao tiếp với người xung quanh bằng một số mẫu câu tiếng anh đơn giản như giới thiệu về bản thân, sở thích bản thân....</p>                                                                                           |  |

### 5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

|    |                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                           |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 85 | - Trẻ biết tán thưởng, tự khám phá bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng                | Thể hiện thái độ , tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật                                                                                                | HĐH: Nghe kể chuyện “ Giọng hót chim sơn Ca”, nghe hát : Chú voi con ở bản Đôn, Chị ong nâu và em bé, Tôm cá cua thi tài, Chim chích bông |  |
| 86 | - Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc ( hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau ( nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)<br>Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.<br>+ Gà gáy le te , hát” Chú voi con ở bản Đôn con”, Chị ong nâu và em bé, Tôm cá cua thi tài. | HĐH: Nghe hát : Chú voi con ở bản Đôn, Chị ong nâu và em bé, Tôm cá cua thi tài, Chim chích bông,<br>Hoạt động ca múa hát tập thể.        |  |
| 87 | - Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình ( về màu sắc, hình dáng, bố cục..) của các tác phẩm tạo hình.                                                                    | - Ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống, tác phẩm nghệ thuật.<br>- Xem băng hình cảnh đẹp về thiên nhiên, quê hương, đất nước                                                                                                               | HĐNT: Qs cây trong sân trường, Qs các hiện tượng thiên nhiên( mây, mưa, cầu vồng)<br>Quan sát con côn trùng : con bướm, chuồn chuồn       |  |
| 88 | - Trẻ có thể hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn                                                                                                                                                              | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát trong                                                                                                                                                                                                    | - HĐH:<br>+Thương con mèo<br>+Chim chích bông                                                                                             |  |

|    |                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                             |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.                                                | chương trình GDMN phù hợp với độ tuổi                                                                                                                                | + Chú voi con ở bản Đôn<br>Góc âm nhạc : Hát kết hợp vận động theo các hình thức ( múa, tiết tấu) các bài hát trong chủ đề. |  |
| 89 | - Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) | - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.<br>+ Đàn gà con; Thương con mèo; Chim chích bông<br>+ Chú voi ở bản Đôn; Chim chích bông; Chú ếch con;      | HĐH:<br>+ VTTTTPH: Thương con mèo<br>+ VĐTN: Đố bạn, Chú ếch con<br>+ VTTN: Chim chích Bông                                 |  |
| 91 | Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa và bố cục cân đối.                                               | Phối hợp các kỹ năng vẽ, để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước, hình dáng đường nét và bố cục<br>+ Vẽ con côn trùng                                               | HĐH: Vẽ con côn trùng quen thuộc<br>Góc tạo hình: vẽ con vật bé thích                                                       |  |
| 92 | Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.                                        | - Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục.<br>Xé dán đàn cá bơi.                                  | HĐH: Xé dán đàn cá bơi<br>Góc tạo hình: cắt dán các con vật từ họa báo làm album                                            |  |
| 93 | Trẻ phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối                                                                   | - Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục.<br>+ Nặn các con vật gần gũi<br>+ Nặn con vật sống trong rừng. | HĐH+ Nặn các con vật gần gũi, Nặn các con vật sống trong rừng.<br>Góc tạo hình : nặn những con vật bé thích.                |  |
|    | Trẻ tự nghĩ ra các                                                                                                                     | - Tự nghĩ ra các hình thức                                                                                                                                           | + Hoạt động mọi lúc mọi nơi                                                                                                 |  |



|    |                                                                                       |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                               |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 96 | hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát theo ý thích;. | <p>để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích.</p> <p>- Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn)</p> | - Trẻ sử dụng các viên đá, các hộp sắt, thanh tre, lon sữa... gõ, đập, lắc tạo ra âm thanh vận động theo các bản nhạc         |  |
| 99 | Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.                                               | - Dạy trẻ có kỹ năng quan sát. Các sản phẩm tạo hình qua các hoạt động, chia sẻ và đặt tên cho sản phẩm của mình khi đã làm xong.                                  | <p>HĐH: Xé dán đàn cá bơi</p> <p>Nặn các con vật gần gũi, Nặn các con vật sống trong rừng, nhận xét bài của mình, của bạn</p> |  |

**GIÁO VIÊN DẠY**

**TPCM ĐÃ KIỂM TRA  
CÁC NỘI DUNG**